

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 26. tháng 5. năm 2025

ĐƠN XIN CHUYỂN MỤC ĐÍCH SỬ DỤNG ĐẤT

Kính gửi: Ủy ban nhân dân thành phố Quảng Ngãi

1. Người xin chuyển mục đích sử dụng đất:
Ông: Tân Văn Đây....., CCCD số 051066011389.... do
Cục CSQLHC VÊ TTXH cấp ngày 09/05/2021.....
Bà: Trương Thị Điện....., CCCD số 051161007242.... do
Cục CSQLHC VÊ TTXH cấp ngày 09/05/2021.....
2. Địa chỉ: Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
3. Địa chỉ liên hệ (điện thoại): 0974196945.....
4. Địa điểm thửa đất/khu đất (tại xã..., huyện..., tỉnh...): thửa đất số 355..., tờ bản đồ số 42..., xã(phường) Phường Quảng Phú..., thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
5. Diện tích (m²): 104,4..... m².
6. Mục đích sử dụng đất hiện tại: Đất ở nông thôn 55..... m²; Đất trồng cây hàng năm khác 49,4..... m².
7. Mục đích sử dụng đất xin chuyển: Đất ở 49,4..... m².
8. Thời hạn sử dụng: Lâu dài.
9. Cam kết sử dụng đất đúng mục đích, chấp hành đúng các quy định của pháp luật đất đai, nộp tiền sử dụng đất/tiền thuê đất (nếu có) đầy đủ, đúng hạn;
Các cam kết khác (nếu có):
10. Tài liệu gửi kèm (nếu có): Giấy chứng nhận QSD đất (bản chính); Tờ khai thuế, lệ phí.

Người làm đơn

(Ký và ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có)

Tân Văn Đây

Trương Thị Điện

Mã hồ sơ: H48.51-250331-0044



GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ

(Liên: Lưu tổ chức, cá nhân)

Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố Quảng Ngãi

Tiếp nhận hồ sơ của: **TRẦN VĂN ĐẦY**

Địa chỉ: Tổ 4, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam

Địa chỉ thửa đất: //, Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi,

Số điện thoại của chủ hồ sơ: 0974196945

Số điện thoại của người được uỷ quyền:

Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: CMD có xin phép

Thành phần hồ sơ:

STT	Tên giấy tờ	Loại giấy tờ	Số lượng
1	Đơn xin chuyển mục đích sử dụng đất theo Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024	Bản chính	1
2	giấy chứng nhận, TKLPTB	Bản chính	1

Số lượng hồ sơ: 0 (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 20 (ngày)

Thời gian nhận hồ sơ: 14 giờ 54 phút, ngày 31 tháng 03 năm 2025

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: **14 giờ 54 phút, ngày 21 tháng 04 năm 2025**

Đăng ký trả kết quả tại: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố Quảng Ngãi

Ghi chú: Chưa thu lệ phí (đã giải thích đơn giá)

Vào sổ theo dõi, Quyền số:, Số thứ tự: (nếu có)

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trần Văn Đầy

TRẦN VĂN ĐẦY

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Nguyễn Thị Hồng Hạnh

Ghi chú:

- Khi nhận kết quả đề nghị tổ chức, cá nhân mang theo Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả và CCCD/CC; trường hợp đi nhận thay kết quả phải có giấy giới thiệu của đơn vị hoặc giấy ủy quyền/hợp đồng ủy quyền theo quy định pháp luật.
- Đối với những hồ sơ có thu phí, lệ phí, nghĩa vụ tài chính đề nghị tổ chức, cá nhân hoàn thành trước khi nhận kết quả.
- Số điện thoại liên hệ của Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả: 02558556605

4. Tra cứu tiến độ giải quyết hồ sơ thông qua các cách thức sau:

- Truy cập vào địa chỉ: <https://dichvucong.quangngai.gov.vn>
- Tra cứu thông qua ứng dụng Zalo:
- Hành chính công tỉnh Quảng Ngãi.
- Quét mã QR Code trên Giấy tiếp nhận hồ sơ và hẹn trả kết quả.



Mã số hồ sơ: H48.51-250331-0044

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày 31 tháng 3 năm 2025

PHIẾU KIỂM SOÁT QUÁ TRÌNH GIẢI QUYẾT HỒ SƠ
nếp

Nội dung yêu cầu giải quyết: CMĐ có xin phép
Ngày tiếp nhận hồ sơ: 31/03/2025.

Ngày tiếp nhận hồ sơ: 31/03/ 2025; Ngày hẹn trả kết quả: 21/04/ 2025
Cơ quan (đơn vị) giải quyết hồ sơ:

Cơ quan phối hợp giải quyết hồ sơ:

[illegible]

1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
BỘ PHẬN TNTKQ				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		
BỘ PHẬN TNTKQ				
1. Giao:	 giờ..... phút, ngày tháng năm			
2. Nhận:	Người giao (Ký, ghi rõ họ tên)	Người nhận (Ký, ghi rõ họ tên)		

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Kiểm tra thực địa thửa đất có nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất
phải xin phép của ông (bà): Trần Văn Đây.....,
tại phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi**

Hôm nay, vào lúc 08 giờ 10 phút, ngày 15/8/2025., tại thửa đất số 335., tờ bản đồ số 42.. đo vẽ năm 2016 phường Quảng Phú....., nay là thửa số: 335., tờ bản đồ số: 193.. phường Nghĩa Lộ, địa chỉ thửa đất thuộc: Tổ 10..., phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi).

I. Thành phần tham gia, gồm có:

1. Đại diện Phòng Kinh tế Hạ tầng và Đô thị phường:

- Ông: Nguyễn Minh Nam – Chuyên viên.

2. Người đề nghị cho phép chuyển mục đích sử dụng đất:

- Ông (bà): Trần Văn Đây.....

II. Nội dung:

Ngày 31/03/2025. phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Quảng Ngãi, nay là phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phường Nghĩa Lộ, tiếp nhận hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất từ Đất trồng cây hàng năm khác sang Đất ở tại đô thị của ông (bà) Trần Văn Đây.....; thường trú: Tổ 10. phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi). Theo quy định pháp luật, Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị tiến hành kiểm tra hiện trạng sử dụng đất và xác định nhu cầu sử dụng đất, cụ thể như sau:

1. Thông tin thửa đất:

- Người sử dụng đất: Trần Văn Đây.....

- Thường trú: Tổ 10, phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi).

- Thửa đất số 335., tờ bản đồ số 42... (bản đồ đo vẽ năm 2016 phường Quảng Phú....., nay là thửa đất số 335, tờ bản đồ 193.. phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

- Tổng Diện tích: 104,41... m².

- Mục đích sử dụng đất hiện nay: Đất ở tại đô thị: 55.....; Đất trồng cây hàng năm khác: 49,41.m².

Theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số phát hành ĐA.080.663, số vào sổ CN.1650, do Chi nhánh phòng ĐKĐĐ TP. Quảng Ngãi....., cấp ngày 08/11/2024.

[Signature]

2. Về hiện trạng thửa đất:

- Về cây trồng: Đất trống
- Về nhà cửa, vật kiến trúc: Xây dựng nhà IV
- Về hạ tầng giao thông: Bê tông
- Về xác định đất nông nghiệp trong khu dân cư: Thửa đất nằm
..... xen kẽ trong khu dân cư (có bản mô tả ranh giới K.V.C. kèm theo)
- Nội dung khác: không

3. Vị trí, giá đất:

Thửa đất xác định theo Bảng giá đất tại Quyết định số 11/2020/QĐ-UBND ngày 08/6/2020 của UBND tỉnh Quảng Ngãi (sửa đổi, bổ sung tại Quyết định số 73/2024/QĐ-UBND ngày 31/12/2024 của UBND tỉnh Quảng Ngãi); Quyết định số 4653/QĐ-UBND ngày 22/10/2024 của UBND thành phố Quảng Ngãi ban hành Bảng quy định vị trí đất nông nghiệp theo địa giới hành chính xã, phường trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi. Cụ thể như sau:

- Đất ở tại đô thị:

+ Thuộc vị trí:

..... không thuộc các loại đất và vị trí tương tự (đất ở
thuộc vị trí khác căn lai)

+ Mức giá: 2.300.000 đồng/m²

- Đất

..... Đất trồng cây hàng năm

+ Thuộc vị trí: 0.1., phường Nghĩa Lộ, tỉnh Quảng Ngãi.

+ Mức giá: 6.8.000 đồng/m²

4. Nhu cầu chuyển mục đích của Người sử dụng đất:

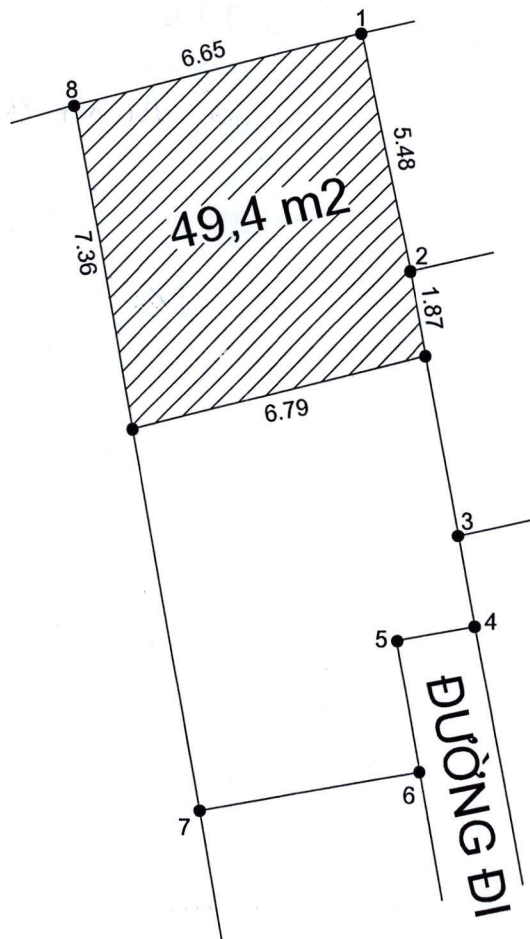
- Ông (bà)..... Trần Văn Đây..... xin chuyển mục đích đất trồng cây
 hằng năm khác (HNK) sang đất ở tại đô thị (ODT), với diện tích: 49,51m²

- Lý do xin chuyển mục đích: Cho con xây dựng nhà ở

Suy

- Ông (bà).....Trần Văn Bảy..... cam kết nộp đầy đủ tiền sử dụng đất, đảm bảo thời gian, tiến độ theo quy định pháp luật; chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật nếu không thực hiện đúng theo quy định.

5. Sơ đồ vị trí xin chuyển mục đích:



Vị trí xin chuyển mục đích sử dụng đất

6. Ý kiến thống nhất tại buổi kiểm tra:

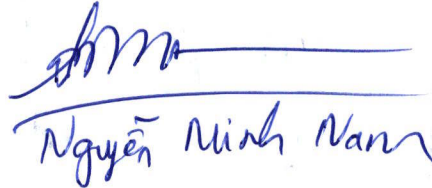
Căn cứ kết quả kiểm tra hiện trạng sử dụng đất và ý kiến về nhu cầu sử dụng đất của ông Trần Văn Bảy, các thành viên tham dự thống nhất với nội dung kiểm tra hiện trạng sử dụng đất và nhu cầu sử dụng đất của ông. Đây là cơ sở để cơ quan chức năng tiếp tục thẩm tra xem xét xử lý hồ sơ chuyển mục đích của ông Trần Văn Bảy theo quy

Suy

định của pháp luật

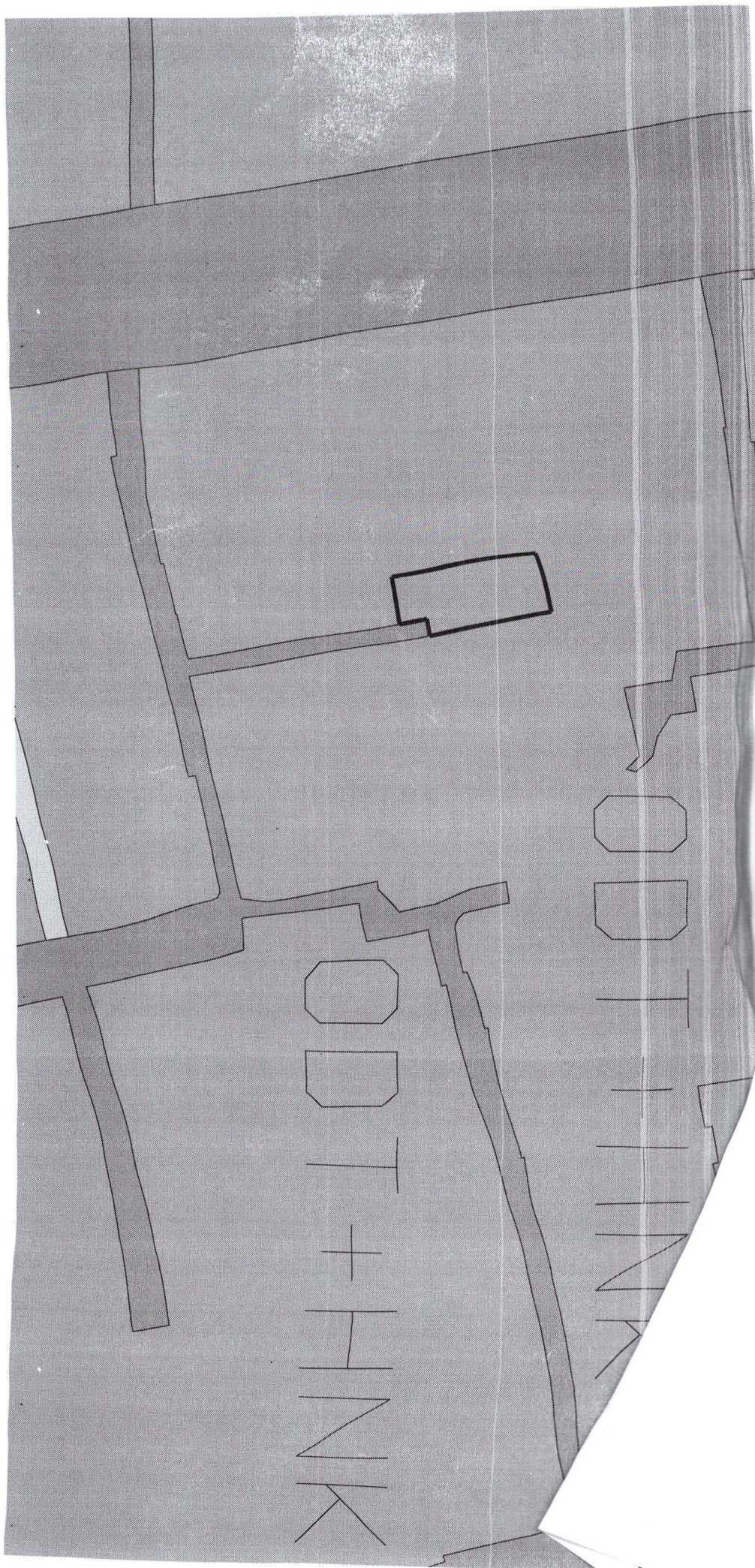
Biên bản kết thúc vào lúc .8. giờ .55. phút cùng ngày, đọc lại cho các bên tham gia cùng nghe, thống nhất nội dung và ký tên dưới đây./.

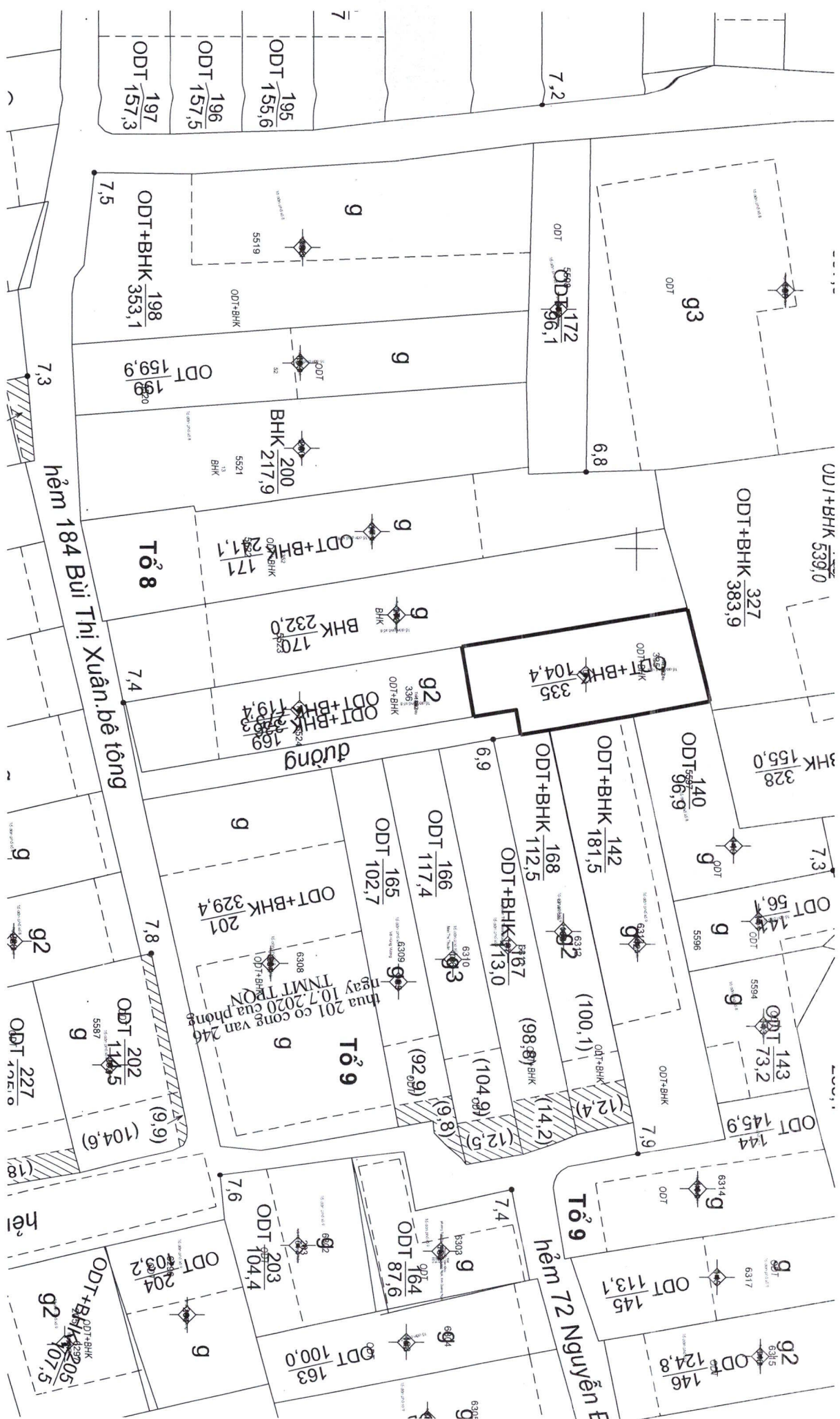
PHÒNG KINH TẾ, HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ


Nguyễn Minh Nam

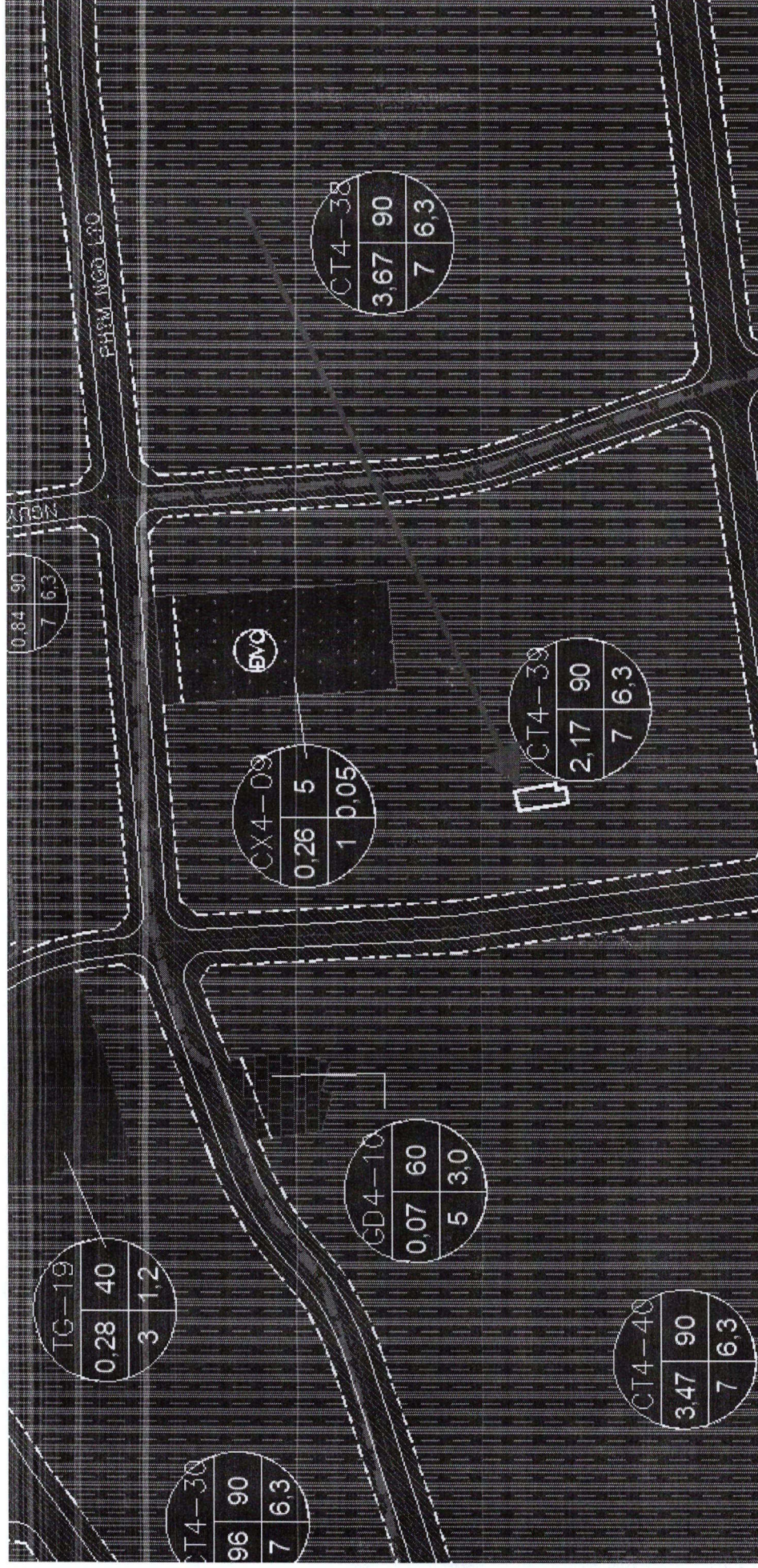
NGƯỜI SỬ DỤNG ĐẤT



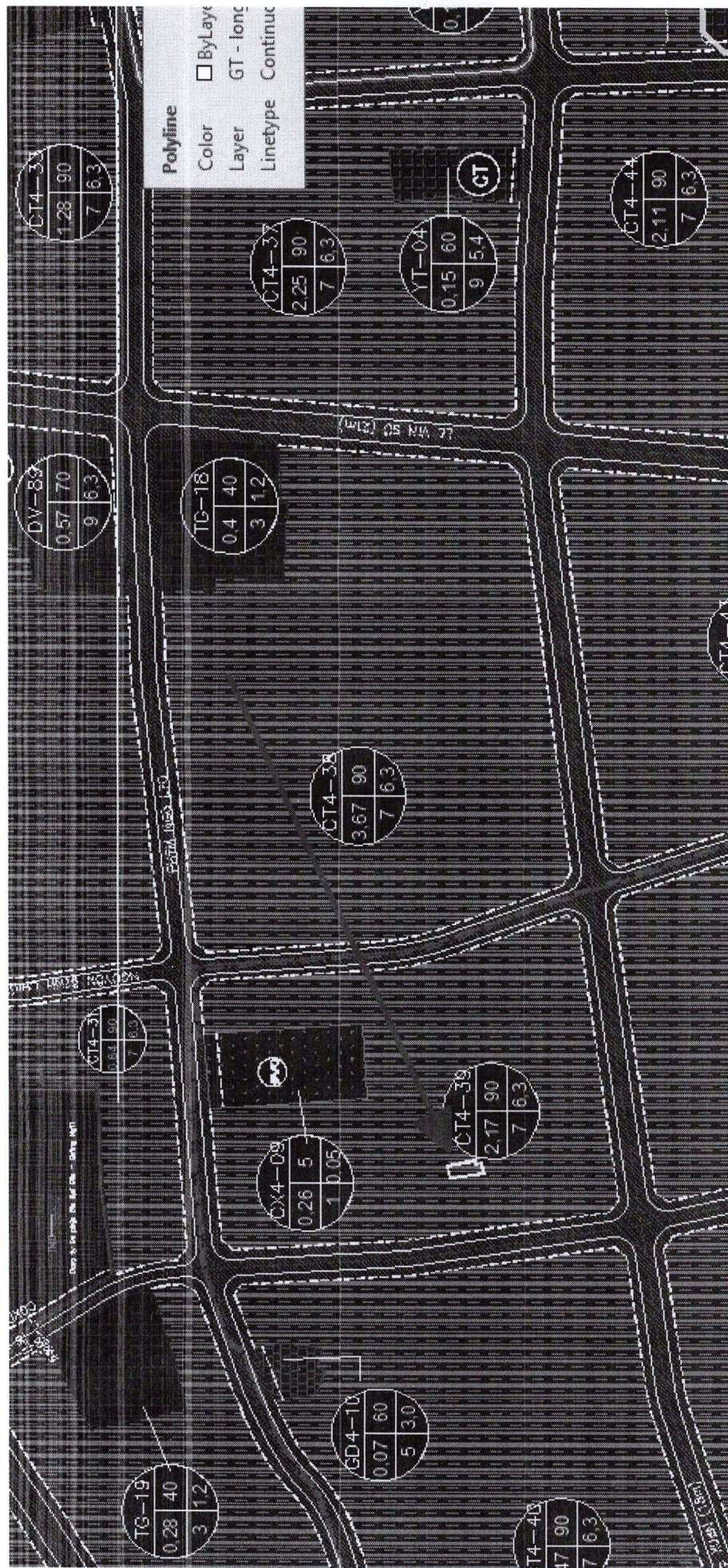




Chủ sử dụng đất: Trần Văn Đây (Thửa đất số 335, tờ bản đồ số 42 phường Quảng Phú cũ, nay là thửa đất số 335, tờ bản đồ số 193, phường
Nghĩa Lộ tỉnh Quảng Ngãi)

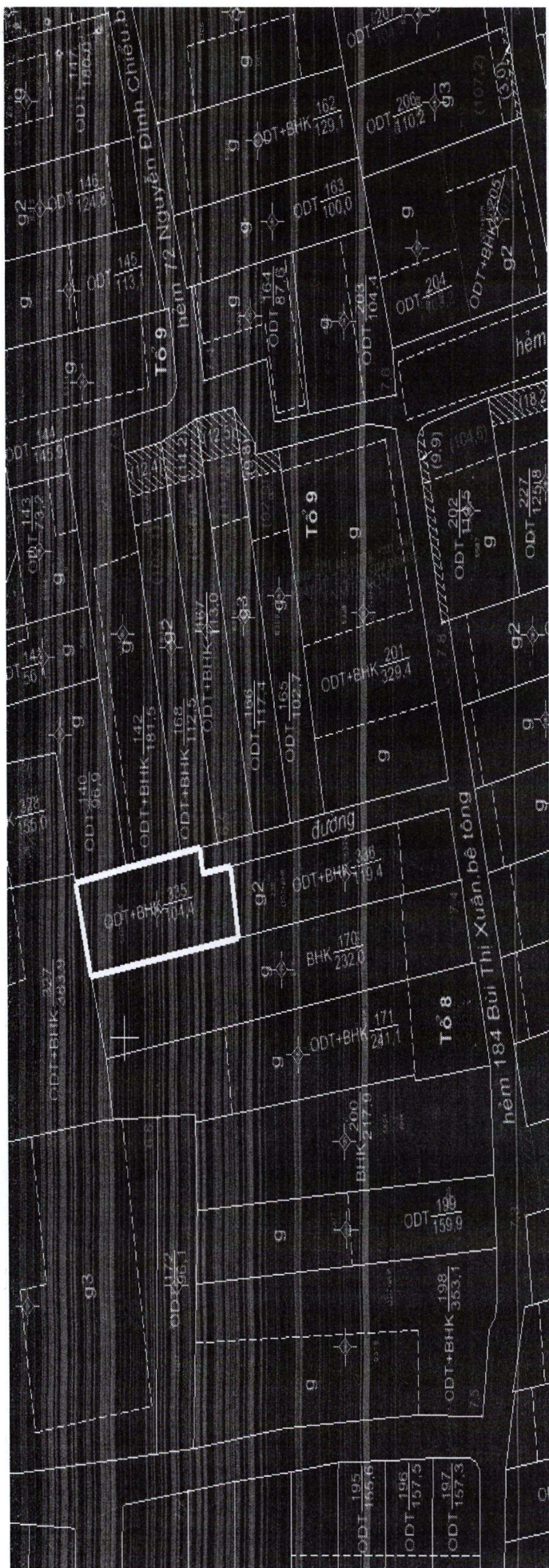


Handwritten signature

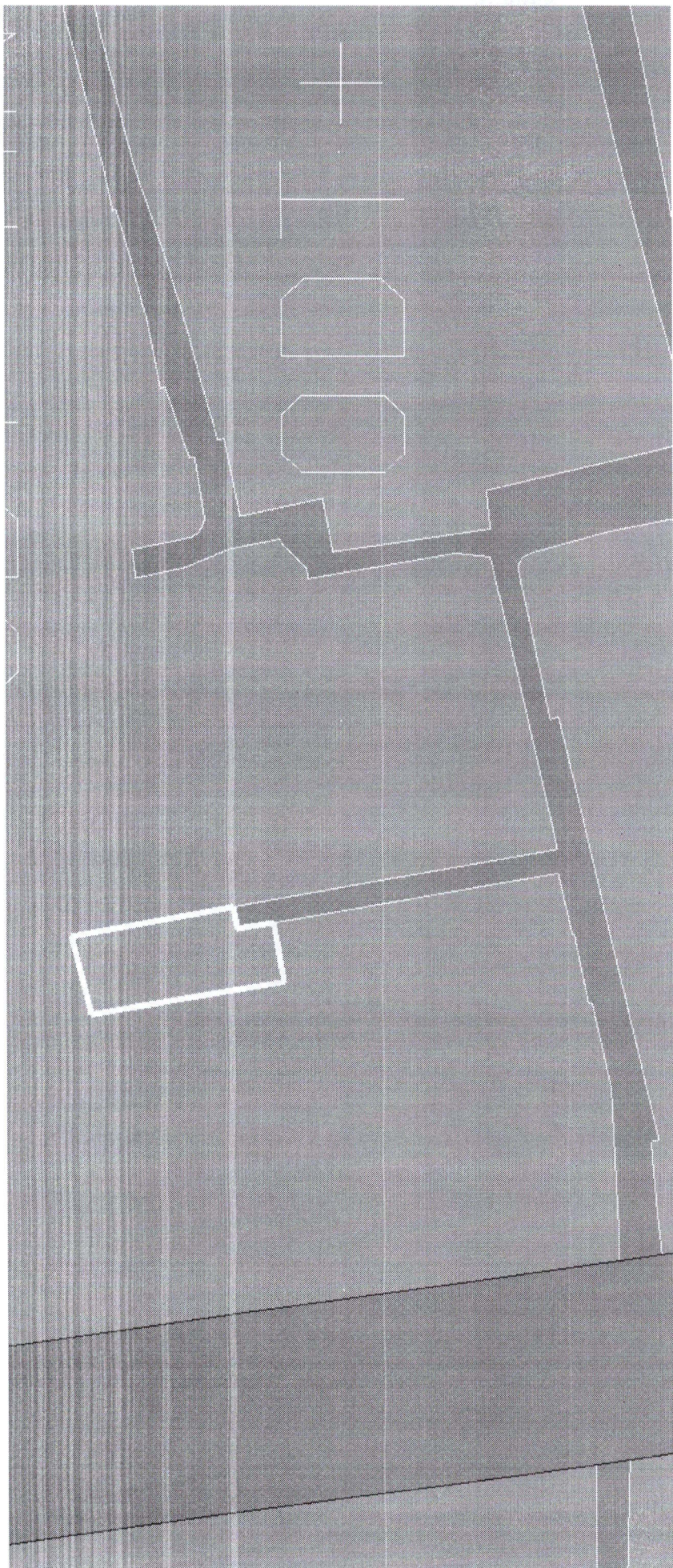


Đối chiếu Đồ án Điều chỉnh quy hoạch phân khu đô thị trung tâm thành phố Quảng Ngãi – tỷ lệ 1/2000 đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 thì thửa đất số 335, tờ số 42, phường Quảng Phú (nay là thửa đất 335, tờ bản đồ số 193 phường Nghĩa Lộ) nằm trong quy hoạch đất nhóm nhà ở thuộc Lô đất có kí hiệu CT 4-39.

[Handwritten signature]



Quy hoạch sử dụng đất:



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Mẫu số: 01/TK-SDDPNN
(Ban hành kèm theo Thông tư số
80/2021/TT-BTC ngày 29/9/2021
của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

TỜ KHAI THUẾ SỬ DỤNG ĐẤT PHI NÔNG NGHIỆP

(Áp dụng đối với hộ gia đình, cá nhân trừ chuyển nhượng, thừa kế, tặng cho quyền sử dụng đất)

[01] Kỳ tính thuế: Năm 2025 [02] Lần đầu: ☒ [03] Bổ sung lần thứ:

I. PHẦN NGƯỜI NỘP THUẾ TỰ KHAI

1. Người nộp thuế: [04] Họ và tên (người nhận người mua): * Trần Văn Đây
[05] Ngày/tháng/năm sinh: * 26/11/1966
[06] Mã số thuế:
[07] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD (trường hợp cá nhân chưa có MST): * 051066011389
[08] Ngày cấp: * 09/05/2021 [09] Nơi cấp: * Cục cảnh sát QLHC về TTXH
[10] Địa chỉ cư trú: * 08/35 Nguyễn Thụy, phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi
[10.1] Số nhà: 08/35 [10.2] Đường/phố: Nguyễn Thụy [10.3] Tổ/thôn:
[10.4] Phường/xã/thị trấn: * phường Quảng Phú [10.5] Quận/huyện: [10.6] Tỉnh/Thành phố: * Quảng Ngãi
[11] Địa chỉ nhận thông báo thuế: * 08/35 Nguyễn Thụy, phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi
[12] Điện thoại: * 0974196945
2. Đại lý thuế (nếu có): [13] Tên đại lý thuế: [14] Mã số thuế:
[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số: Ngày:
3. Thửa đất chịu thuế:
[16] Thông tin người sử dụng đất: *

STT	Họ và tên	MST	CMND/CCCD/SĐDCN (trường hợp cá nhân chưa có MST)	Tỷ lệ
	Trần Văn Đây		051066011389	50%
	Trương Thị Điện		051167007242	50%

- [17] Địa chỉ thửa đất: * phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi
[17.1] Số nhà: 08/35 [17.2] Đường/phố: Nguyễn Thụy [17.3] Tổ/thôn:
[17.4] Phường/xã/thị trấn: * phường Quảng Phú [17.5] Quận/huyện: [17.6] Tỉnh/Thành phố: * Quảng Ngãi
[18] Là thửa đất duy nhất: ☒
[19] Đăng ký kê khai tổng hợp tại (Quận/Huyện): * phường Quảng Phú
[20] Đã có giấy chứng nhận: ☒
[20.1] Số giấy chứng nhận: * CN 1650 [20.2] Ngày cấp: * 08/11/2024 [20.3] Thửa đất số: * 335
[20.4] Tờ bản đồ số: * 42 [20.5] Diện tích: * 104,4 m² [20.6] Loại đất/ Mục đích sử dụng: * đất ở tại đô thị 55,0 m²; đất trồng cây hàng năm khác 49,4 m²
[21] Tổng diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:
[21.1] Diện tích đất sử dụng đúng mục đích: * 104,4 m²
[21.2] Diện tích đất sử dụng sai mục đích/chưa sử dụng theo đúng quy định: m²
[21.3] Hạn mức (nếu có): m² [21.4] Diện tích đất lấn, chiếm: m²
[22] Chưa có giấy chứng nhận: ☐
[22.1] Diện tích: [22.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:
[23] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất: [24] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:
4. Đối với đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư [25] (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):
[25.1] Loại nhà: [25.2] Diện tích: [25.3] Hệ số phân bổ:
5. Trường hợp miễn, giảm thuế [26] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách, ...):
Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 5 năm 2025

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Trần Văn Đây

II. PHÂN XÁC ĐỊNH CỦA CƠ QUAN CHỨC NĂNG (Đơn vị tiền: Đồng Việt Nam)

1. Người nộp thuế [27] Họ và tên: Nguyễn Văn Đạt
[28] Ngày/ tháng/ năm sinh: 26/04/1966
[29] Mã số thuế:
[30] Số CMND/Hộ chiếu/CCCD: 051066011389 [31] Ngày cấp: 24/5/2024 [32] Nơi cấp: Cục Cảnh sát

2. Thửa đất chịu thuế
[33] Địa chỉ:

[33.1] Số nhà: [33.2] Đường/phố: [33.3] Tổ/thôn: 04

[33.4] Phường/xã/thị trấn: Đông Phú [33.5] Quận/huyện: [33.6] Tỉnh/Thành phố: Long An

[34] Đã có giấy chứng nhận: ☒

[34.1] Số giấy chứng nhận: CM1650 [34.2] Ngày cấp: 8/11/2024

[34.3] Thửa đất số: 335 [34.4] Tờ bản đồ số: 42

[34.5] Diện tích đất phi nông nghiệp ghi trên GCN:

[34.6] Diện tích thực tế sử dụng cho mục đích phi nông nghiệp:

[34.7] Loại đất/ Mục đích sử dụng:

[34.8] Hạn mức (Hạn mức tại thời điểm cấp GCN):

[35] Chưa có giấy chứng nhận: ☐

[35.1] Diện tích: [35.2] Loại đất/ Mục đích đang sử dụng:

[36] Thời điểm bắt đầu sử dụng đất:

[37] Thời điểm thay đổi thông tin của thửa đất:

3. Trường hợp miễn, giảm thuế [38] (ghi rõ trường hợp thuộc diện được miễn, giảm thuế như: thương binh, gia

đình thương binh liệt sỹ, đối tượng chính sách ...):

4. Căn cứ tính thuế

[39] Diện tích đất thực tế sử dụng: [40] Hạn mức tính thuế:

[41] Thông tin xác định giá đất:

[41.1] Loại đất/ mục đích sử dụng: [41.2] Tên đường/vùng:

[41.3] Đoạn đường/khu vực: [41.4] Loại đường:

[41.5] Vị trí/hạng: [41.6] Giá đất: [41.7] Hệ số (đường/hẻm...):

[41.8] Giá 1 m² đất (Giá đất theo mục đích sử dụng):

5. Diện tích đất tính thuế.

5.1. Đất ở (Tính cho đất ở, bao gồm cả trường hợp sử dụng đất ở để kinh doanh)

Tính trên diện tích có quyền sử dụng

[42] Diện tích trong hạn mức (thuế suất: 0,03%)	[43] Diện tích vượt không quá 3 lần hạn mức (thuế suất: 0,07%)	[44] Diện tích vượt trên 3 lần hạn mức (thuế suất 0,15%)
...	...	...

5.2. Đất ở nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư (tính trên diện tích sàn thực tế sử dụng):

[45] Diện tích: [46] Hệ số phân bổ:

5.3. Diện tích đất sản xuất kinh doanh – Tính trên diện tích sử dụng đúng mục đích:

[47] Diện tích: [48] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.4. Đất sử dụng không đúng mục đích hoặc chưa sử dụng theo đúng quy định:

[49] Diện tích: [50] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[51] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

5.5. Đất lấn chiếm: [52] Diện tích: [53] Mục đích thực tế đang sử dụng:

[54] Hệ số phân bổ (đối với nhà nhiều tầng nhiều hộ ở, nhà chung cư):

..., ngày..... tháng..... năm.....

Cán bộ địa chính xã/phường

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

..., ngày..... tháng..... năm.....

CHỦ TỊCH UBND XÃ/PHƯỜNG

(Ký tên, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

TỜ KHAI LỆ PHÍ TRƯỚC BẠ
(Áp dụng đối với nhà, đất)

[02] Lần đầu: ☒ [03] Bổ sung lần thứ:...

☐ Tổ chức, cá nhân được ủy quyền khai thay cho người nộp thuế

[15] Hợp đồng đại lý thuế: Số ngày

1.7. Giá trị đất thực tế chuyển giao (nếu có):

2. Nhà:

2.1. Thông tin về nhà ở, nhà làm việc, nhà sử dụng cho mục đích khác:

Cấp nhà: Loại nhà: Hạng nhà:

Trường hợp là nhà ở chung cư:

Chủ dự án: Địa chỉ dự án, công trình:

Kết cấu: Số tầng nổi: Số tầng hầm:

Diện tích sở hữu chung (m²): Diện tích sở hữu riêng (m²):2.2. Diện tích nhà (m²):Diện tích xây dựng (m²):Diện tích sàn xây dựng (m²):

2.3. Nguồn gốc nhà:

a) Tự xây dựng:

- Năm hoàn công (hoặc năm bắt đầu sử dụng nhà):

b) Mua, thừa kế, tặng cho:

- Thời điểm làm giấy tờ chuyển giao nhà: Ngày tháng năm

2.4. Giá trị nhà (đồng):

3. Giá trị nhà, đất thực tế nhận chuyển nhượng ☐, nhận thừa kế ☐, nhận tặng cho ☐ (đồng):

4. Tài sản thuộc diện được miễn lệ phí trước bạ (lý do):

5. Thông tin đồng chủ sở hữu nhà, đất (nếu có):

STT	Tên tổ chức/cá nhân đồng sở hữu	Mã số thuế	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu (trường hợp chưa có mã số thuế)	Tỷ lệ sở hữu (%)
	Trương Thị Điện		051161007242	50%
	Trần Văn Bảy		051066011389	50%

6. Giấy tờ có liên quan, gồm:

- GCNQSD đất (bản gốc)

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về số liệu đã khai./.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

Quảng Ngãi, ngày 26. tháng 3. năm 2025

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

hoặc

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN ĐƯỢC ỦY QUYỀN KHAI THAY
(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký
điện tử)

Trần Văn Bảy

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card



Số / No.: 051066011389

Họ và tên / Full name:
TRẦN VĂN ĐÃY

Ngày sinh / Date of birth: 26/04/1966

Giới tính / Sex: Nam **Quốc tịch / Nationality:** Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi

Nơi thường trú / Place of residence: Tổ 4
Quảng Phú, TP. Quảng Ngãi, Quảng Ngãi

Có giá trị đến / Date of expiry: 26/04/2026



THÔNG BÁO XIN LỖI VÀ HẸN LẠI NGÀY TRẢ KẾT QUẢ

Ngày 31/3/2025, quầy Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả thủ tục hành chính của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Quảng Ngãi tại Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát thủ tục hành chính tỉnh tiếp nhận hồ sơ của ông (bà) Trần Văn Đây, địa chỉ: Phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; Đề nghị giải quyết thủ tục hành chính: Cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đất đai mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân.

Mã số hồ sơ: H48.51-250331-0044; thời gian hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ: ngày 21/4/2025.

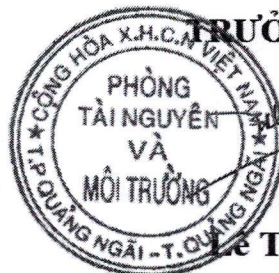
Trong quá trình giải quyết hồ sơ, số lượng hồ sơ liên quan đến giải quyết thủ tục hành chính cho phép chuyển mục đích sử dụng đất đối với trường hợp không thuộc diện chấp thuận chủ trương đầu tư, chấp thuận nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đất đai mà người xin chuyển mục đích sử dụng đất là hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn thành phố quá lớn, do đó Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Quảng Ngãi chưa thể trả kết quả giải quyết hồ sơ đúng thời hạn nêu trên.

Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố Quảng Ngãi chân thành xin lỗi và xin được hẹn trả kết quả giải quyết hồ sơ cho ông (bà) Trần Văn Đây vào ngày 14/5/2025; trường hợp nếu có kết quả sớm hơn so với thời gian hẹn trả Phòng Tài nguyên và Môi trường sẽ chủ động thông báo cho ông (bà) Trần Văn Đây biết để thực hiện.

Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố trân trọng thông báo và mong được nhận sự thông cảm của ông (bà) Trần Văn Đây vì sự chậm trễ này./.

Nơi nhận:

- ông (bà) Trần Văn Đây;
- Trung tâm Phục vụ - Kiểm soát TTHC tỉnh;
- UBND thành phố (b/c);
- Lưu: VT, HS.



TRƯỞNG PHÒNG

Lê Thị Kim Chi

UBND THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
PHÒNG TN VÀ MT THÀNH PHỐ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 689 /TNMT

TP. Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 4 năm 2025

V/v phối hợp cung cấp thông tin quy hoạch tại thửa đất số 335, tờ bản đồ địa chính số 42, phường Quảng Phú do ông Trần Văn Đây và bà Trương Thị Điền quản lý, sử dụng

Kính gửi: Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố

Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố nhận được hồ sơ của ông Trần Văn Đây và bà Trương Thị Điền, địa chỉ thường trú: phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; Mã hồ sơ H48.51-250331-0044; Nội dung yêu cầu giải quyết: Chuyển mục đích có xin phép.

Thực hiện Thông báo số 122/TB-UBND ngày 11/3/2025 của UBND thành phố Quảng Ngãi về việc Kết luận của Chủ tịch UBND thành phố tại buổi làm việc để thống nhất tổ chức thực hiện đối với một số nội dung vướng mắc liên quan đến: (1) Chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân; (2) Điều kiện tách, hợp thửa đất đối với từng loại đất trên địa bàn thành phố Quảng Ngãi, Phòng Tài nguyên và Môi trường kính đề nghị Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố phối hợp cung cấp thông tin quy hoạch do đơn vị quản lý và dự án đầu tư, đề xuất đầu tư (nếu có) đối với thửa đất, cụ thể:

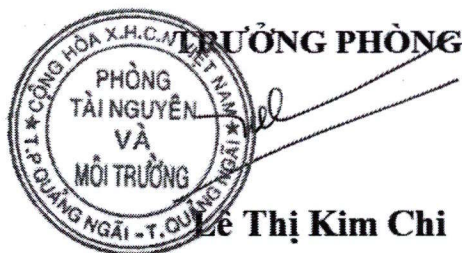
- Người sử dụng đất: Ông Trần Văn Đây và bà Trương Thị Điền.
- Địa chỉ thửa đất: phường Quảng Phú, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.
- Diện tích thửa đất: 104,4m².
- Thuộc thửa đất số: 335, tờ bản đồ địa chính số 42.

(kèm theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đã cấp)

Vì nhiệm vụ chung, Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố kính đề nghị Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố rà soát, sớm cung cấp thông tin các loại quy hoạch do đơn vị quản lý và dự án đầu tư, đề xuất đầu tư của các đơn vị (nếu có) đối với thửa đất nêu trên và có văn bản phúc đáp trước ngày 30/4/2025 để Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện thủ tục tiếp theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (Báo cáo);
- Lưu: VT, HS.



**UBND TP QUẢNG NGÃI
PHÒNG KINH TẾ,
HẠ TẦNG VÀ ĐÔ THỊ**

Số 290 /KTĐT-CMD

V/v phối hợp cung cấp thông tin quy hoạch tại thửa đất số 335, tờ bản đồ địa chính số 42, phường Quảng Phú do ông Trần Văn Đây và bà Trương Thị Điền quản lý, sử dụng

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Quảng Ngãi, ngày 13 tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố.

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị thành phố nhận được Công văn số 689/TNMT ngày 23/04/2025 của Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố về việc phối hợp cung cấp thông tin quy hoạch tại thửa đất số 335, tờ bản đồ địa chính số 42, phường Quảng Phú (gọi tắt là thửa đất số 335) do ông Trần Văn Đây và bà Trương Thị Điền quản lý, sử dụng. Thực hiện Thông báo Kết luận số 122/TB-UBND ngày 11/3/2025 của UBND thành phố chỉ đạo một số nội dung vướng mắc liên quan đến chuyển mục đích sử dụng đất của hộ gia đình, cá nhân; Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị cung cấp thông tin quy hoạch như sau:

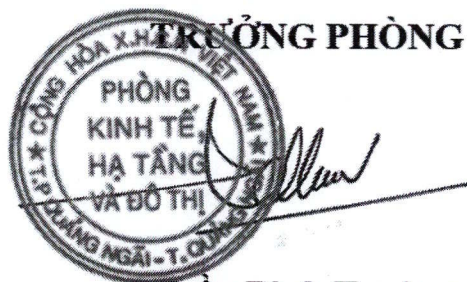
Đối chiếu Đồ án Điều chỉnh quy hoạch phân khu đô thị trung tâm thành phố Quảng Ngãi – tỷ lệ 1/2000 đã được UBND tỉnh Quảng Ngãi phê duyệt tại Quyết định số 712/QĐ-UBND ngày 26/7/2023 thì thửa đất số 335 nằm trong quy hoạch đất nhóm nhà ở thuộc Lô đất có kí hiệu CT4-39.

(Có hình ảnh thể hiện vị trí, quy hoạch kèm theo)

Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị phúc đáp nội dung trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND thành phố (để biết);
- TP, các PTP KTHT&ĐT, CV;
- Lưu: VT, ngv.



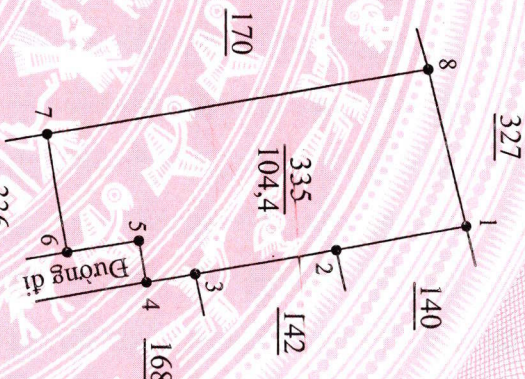
Trần Đình Trường

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a. Thừa đất số: 335, tờ bản đồ số: 42,
b. Diện tích: 104,4m²,
c. Loại đất: Đất ở tại đô thị 55,0m² (ODT); Đất trồng cây hàng năm khác 49,4m² (HNK),
d. Thời hạn sử dụng: Đất ở tại đô thị: Lâu dài; Đất trồng cây hàng năm khác: Đến ngày 31/3/2069,
đ. Hình thức sử dụng: Sử dụng chung;
e. Địa chỉ: Phường Quảng Phú, Thành phố Quảng Ngãi, Tỉnh Quảng Ngãi;
g. Nguồn gốc sử dụng: Công nhận QSDĐ như giao đất có thu tiền sử dụng đất 55,0m²;
Công nhận QSDĐ như giao đất không thu tiền sử dụng đất 49,4m²,
2. Nhà ở: -/-
3. Công trình xây dựng khác: -/-
4. Ghi chú: -/-

III. Sơ đồ thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



BẢNG LIỆT KÊ TOẠ ĐỘ

Số hiệu đỉnh thửa	Toạ độ		Chiều dài (m)
	X	Y	
1	1672105,15	584160,61	5,48
2	1672099,77	584161,65	5,93
3	1672093,93	584162,68	2,06
4	1672091,90	584163,04	1,78
5	1672091,59	584161,28	3,00
6	1672088,63	584161,78	5,03
7	1672087,79	584156,83	16,01
8	1672103,57	584154,15	6,65
1	1672105,15	584160,61	

Quảng Ngãi, ngày 08 tháng 11 năm 2024

CHI NHÁNH VĂN PHÒNG ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐẠI

THÀNH PHỐ QUẢNG NGÃI

GIÁM ĐỐC



Trịnh Thị Thu Hằng

IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý		Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý	Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Người được cấp Giấy chứng nhận không được sửa chữa, tẩy xóa hoặc bổ sung bất kỳ nội dung nào trong Giấy chứng nhận; khi bị mất hoặc hư hỏng Giấy chứng nhận phải khai báo ngay với cơ quan cấp Giấy.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



GIẤY CHỨNG NHẬN

QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT

QUYỀN SỞ HỮU NHÀ Ở VÀ TÀI SẢN KHÁC GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

I. Người sử dụng đất, chủ sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

Ông Trần Văn Đây, CCCD: 051066011389

Bà Trương Thị Diên, CCCD: 051167007242

DQ 080663